

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 589/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Anh, ngày 15 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 580/2021/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 về việc xin ly hôn giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Vũ Đình C**, sinh năm 1982.

HKTT và nơi ở: Thôn Lương Quy, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1984.

HKTT và nơi ở: Thôn L, xã X, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/12/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Đình C và chị Nguyễn Thị H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Anh C và chị H có 02 con chung là Vũ Trung H1, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2004 và Vũ Thị Bảo L, sinh ngày 15 tháng 4 năm 2009. Ly hôn, giao cháu H1 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Linh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án, việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh C, chị H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Tài sản chung vợ chồng: Anh C và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Vũ Đình C tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 30/11/2021 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0045815. Còn trả lại cho anh C 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
 - Các đương sự;
 - TAND TP. Hà Nội;
 - THA dân sự huyện Đông Anh;
 - UBND xã X
- ĐKKH số 125 quyền số 01
ngày 17/12/2003;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khánh